TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 189/2025/HS-PT
Ngày: 16/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Hợp**

Các thẩm phán: Ông **Trần Huy Đức**

Ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Vi Việt Hoàng K về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Vi Việt Hoàng K, sinh năm 1996, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Buôn A, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Pĕk K1 và bà Vi Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 25/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 14/2015/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn K2 – Công ty L1 – Đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng vài năm trước đây, bố mẹ của Vi Việt Hoàng K có vay một khoản tiền của ông Lê Văn C (tên thường gọi là D). Trong quá trình vay mượn tiền, Vi Việt Hoàng K cho rằng gia đình ông C cho gia đình mình vay lãi nặng dẫn đến gia đình Vi Việt Hoàng K phải bán đất trả nợ cho ông C nên Vi Việt Hoàng K bức xúc với gia đình ông C. Khoảng 08 giờ ngày 03/7/2024, Vi Việt H đến cửa hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của ông C, có địa chỉ tại Buôn A, xã C, huyện K để tìm ông C nói chuyện về vấn đề cho vay lãi nặng. Khi đến cửa hàng, Vi Việt H không gặp ông C mà gặp anh Lê Trương N (là con trai ông C) đang trông cửa hàng. Lúc này, Vi V Hoàng K nói anh N gọi ông C về cửa hàng để nói chuyện, nói xong thì Vi Việt Hoàng K bỏ đi qua nhà ông Ý Bhim N1 (tên thường gọi là Ama L) cùng buôn chơi nhưng không có ai ở nhà. Lúc này, Vi Việt Hoàng K ngồi chơi ở ghế đá trước nhà ông Y Bhim N2 và nhìn thấy ở dưới gầm bàn có 01 con dao làm bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 45cm, lưới dao rộng 6,5cm thì Vi Việt Hoàng K nảy sinh ý định lấy con dao này đi đến cửa hàng để tấn công ông C. Vi Việt Hoàng K cầm theo con dao và quay lại cửa hàng nhà ông C nhưng vẫn chỉ có mình anh N ngồi trong quầy thu ngân ở nhà kho. Vi Việt Hoàng K đi vào nơi anh N đang ngồi và hỏi anh N đã gọi ông C về chưa, khi biết anh N chưa gọi ông C về thì Vi Việt Hoàng K cho rằng anh N coi thường mình và đồng lõa với ông C trong việc cho vay lãi nặng nên H đã cầm con dao lao đến chém liên tiếp nhiều nhát vào người của anh N. Do bị chém anh N đưa tay lên đỡ và đẩy Vi Việt Hoàng K ra khỏi quầy thu ngân để chạy trốn. Lúc này. Vi Việt Hoàng K đã dùng tay trái nắm được cổ áo của anh N và tay phải cầm dao tiếp tục chém nhiều nhát trúng vào vùng đỉnh đầu, vai phải và thắt lưng bên trái của anh N. Sau đó, anh N và Vi Việt Hoàng K vật lộn nhau trước hiên của cửa hàng, trong lúc vật lộn Vi Việt Hoàng K đã dùng tay móc vào mắt bên trái của anh N nhưng không được nên dẫn đến việc anh N bị xây xát mắt bên trái. Khi được người dân xung quanh can ngăn, anh N đã bỏ chạy lên xe ô tô của một người dân đang đậu bên đường để bỏ chạy, tuy nhiên Vi Việt Hoàng K vẫn không dừng lại mà tiếp tục cầm dao tìm anh N để tấn công. Lúc này, Vi Việt H đi đến xe ô tô nơi anh N đang trốn, mở cửa xe để tiếp tục chém anh N, thấy vậy anh N mở cửa xe ô tô bỏ chạy vào nhà người dân để trốn, sau đó được người dân đưa đi cấp cứu. Còn Vi Việt Hoàng K cầm con dao đi về nhà, sau đó bị Công an triệu tập lên làm việc, giao nộp con dao là hung khí gây án và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 521/KLTTCT-PY ngày 04/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Trương N như sau:

- Vết thương (đã khâu) nằm dọc đỉnh đầu, lệch phải, kích thước (9 x 0,1)cm;

- Vết thương (đã khâu) nằm chéo vùng đỉnh thái dương trái, kích thước

7x0,1)cm;

- Vết thương (không khâu) mặt ngoài khuỷu tay trái, kích thước (2 x 0,5)cm;

- Xây xát mài mòn vùng gối (mâm chày) phải, kích thước (2.5 x 2,5)cm;

- Xây xát rải rác mắt trái và xuất huyết kết mạc mắt trái;

- Xây xát trên ngoài vai phải, vùng mỏm cùng vai, kích thước (2 x 0,1)cm;

- Hai vết xây xát nằm chéo vùng thắt lưng trái, thứ tự từ trên xuống dưới: Vết thứ nhất, kích thước (6 x 0,2)cm; Vết thứ 2, kích thước (11 x 0,2)cm;

- Mẻ bản sọ ngoài vùng trán – đỉnh phải.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Trương N do thương tích gây nên tại thời điểm giảm định là 11%;

Vật tác động: Vật sắc và vật tày, cứng, có bề mặt không bằng phẳng;

Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương nằm dọc giữa đỉnh đầu, lệch phải; vết thương nằm chéo vùng đỉnh thái dương trái, Mẻ bản sọ ngoài vùng trán – đỉnh phải; Vết thương mặt ngoài khuỷu tay trái, xây xát trên ngoài vai phải, ngay mỏm cùng vai, 02 vết xây xát nằm chéo vùng thắt lưng trái là do tác động trực tiếp của vật sắc;

- Xây sát mài mòn vùng gối (mâm chày) phải là do tác động trực tiếp có tỉnh chà xát, mài mòn với vật tày, cứng, có bề mặt không bằng phẳng.

- Các thương tích: Xây xát mài mòn gối (mâm chày) phải; xây xát rải rác mắt trái và xuất huyết kết mạc mắt trái; xây xát trên ngoài vai phái, ngay mỏm cùng vai; hai vết xây xát nằm chéo vùng thắt lưng trái hiện tại chưa có đủ cơ sở đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 715/KLTTCT-PY ngày 20/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ*, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh* Lê Trương N *như sau:*

- Vết thương để lại sẹo nằm dọc đình đầu, lệch bên phải, bờ đều, kích thước (9,5 x 0,1)cm, tỷ lệ 2%;

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh thái dương trái, đầu trên cách đường giữa đầu 5cm, đầu phía dưới cách tai trái 6,5cm, bờ đều, kích thước (8 x 0,2)cm, tỷ lệ 2%;

- Vết thương để lại sẹo mặt ngoài khuỷu tay trái, bờ nham nhở, kích thước (1,5 x 0,2)cm, tỷ lệ 1%;

- Xây xát để lại sẹo vùng gối (mâm chày) phải, kích thước (2 x 1,5)cm, tỷ lệ 2%;

- Xây xát mắt trái và xuất huyết kết mạc mắt trái tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo và không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn

thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%;

- Xây xát để lại sẹo (nông mờ) trên ngoài vai phải, vùng mỏm cùng vai, bờ đều, kích thước (2 x 0,1)cm, tỷ lệ 1%;

- Xây xát để lại một vết biến đổi sắc tố da và một sẹo (nông mờ) nằm chéo vùng thắt lưng trái, gần song song với nhau, thứ tự từ trên xuống dưới:

+ Vết biến đổi sắc tố da, kích thước (5 x 0,2)cm, tỷ lệ 1%;

- Sẹo nông mờ, kích thước (4 x 0,2)cm, tỷ lệ 1%;

- Mẻ bản sọ ngoài vùng trán – đỉnh phải, tỷ lệ 6%;

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Trương N do thương tích gây nên tại thời điểm giảm định là **15%;**

Vật tác động: Vật sắc và vật tày, cứng, có bề mặt không bằng phẳng:

Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương để lại sẹo nằm dọc giữa đỉnh đầu, lệch bên phải, bờ đều, vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh thái dương trái, đầu trên cách đường giữa đầu 5cm, đầu phía dưới cách tai trái 6,5cm, bờ đều; Mẻ bản sọ ngoài vùng trán-đỉnh phải, Vết thương để lại sẹo mặt ngoài khuỷu tay trái, bờ nham nhở, xây xát để lại sẹo (nông mờ) trên ngoài vai phải, vùng mỏm cùng vai, bờ đều; xây xát để lại một vết biến đổi sắc tố da và một sẹo (nông mờ) nằm chéo vùng thắt lưng trái là do tác động trực tiếp của vật sắc;

- Xây xát để lại sẹo vùng gối (mâm chày) phải là do tác động trực tiếp có tính chà xát, mài mòn với V1 tày, cứng, có bề mặt không bằng phẳng.

Bản cáo trạng số 168/CT-VKSĐL-P2 ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Vi Việt Hoàng Kbuôr về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những nội dung được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm 08/2025/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk **đã quyết định:**

1. Tuyên bố bị cáo Vi Việt Hoàng K phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vi Việt Hoàng K 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/7/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 01 năm 2025 bị cáo kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Việt Hoàng K giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 20 tháng 01 năm 2025 bị cáo Vi Việt Hoàng K kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm, đủ cơ sở xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác nên khoảng 08 giờ ngày 03/7/2024, tại cửa hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của ông Lê Văn C tại buôn A, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh Lê Trương N nhưng Vi Việt Hoàng K đã có hành vi dùng 01 con dao làm bằng kim loại dài khoảng 45cm chém liên tiếp nhiều nhát vào người của anh Lê Trương N (con ông C), khi anh N bỏ chạy trốn Vi Việt Hoàng K đã dùng tay trái nắm được cổ áo anh N và tay phải dùng dao chém nhiều nhát trúng vào đỉnh đầu, vai phải, thắt lưng bên trái của anh N, sau đó dùng tay móc mắt anh N nhưng không được, khi được người dân can ngăn anh N bỏ chạy lên xe ô tô của người dân đậu bên đường để trốn nhưng Vi Việt Hoàng K vẫn không dừng lại mà tiếp tục cầm dao tìm anh N để tấn công, cho đến khi anh N bỏ chạy vào trong nhà dân trốn và được người dân khóa cổng lại thì Vi Việt Hoàng K mới dừng lại. Hậu quả anh Lê Trương N bị tỷ lệ thương tích 15%. Hành vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tác động vào vùng trọng yếu (vùng đầu) của bị hại có thể dẫn đến hậu quả chết người, việc bị hại chỉ bị thương tích 15% sức khỏe và hậu quả chết người chưa xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Với hành vi trên, Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử bị cáo Vi Việt Hoàng K về tội "Giết người "; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng

tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức để biết rằng, sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, với bản chất côn đồ, hung hãn mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 14/2015/HSST ngày 25/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Ngày 01/12/2016 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, bị cáo đã được xóa án tích trở về địa phương sinh sống, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện tu dưỡng bản thân thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, phải có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để đáp ứng công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm ở địa phương, nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại anh Lê Trương N không chết. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội. Từ đó, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Vi Việt Hoàng K 14 (mười bốn) năm tù là phù hợp, không nặng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm chứng cứ gì mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

3. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vi Việt Hoàng K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Việt Hoàng K giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vi Việt Hoàng K 14 (Mười bốn) năm tù về tội " Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/7/2024.

2. Về án phí: Bị cáo Vi Việt Hoàng K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THA dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh Đắk Lắk (02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hợp